TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 530/2024/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 02 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 519/2024/TLST-HNGĐ ngày 25/07/2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Trần Quốc Hưng, sinh năm 1989; HKTT và nơi ở: Số 52 Nguyễn Khắc Hiếu, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội.

- Chị Phạm Thị Thùy Trang, sinh năm 1996; HKTT: Số 2/15/81/81 Phạm Hữu Điều, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: Số 52 Nguyễn Khắc Hiếu, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Trần Quốc Hưng và chị Phạm Thị Thùy Trang kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, số đăng ký 27/2018, ngày 11/05/2018. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Trần Quốc Hưng và chị Phạm Thị Thùy Trang yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/07/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Trần Quốc Hưng và chị Phạm Thị Thùy Trang xác nhận quá trình chung sống có 01 con chung là cháu Trần Đức Huy, sinh ngày 27/09/2018. Khi ly hôn, anh Trần Quốc Hưng và chị Phạm Thị Thùy Trang thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Trần Đức Huy cho anh Hưng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Phạm Thị Thùy Trang có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*/tháng, kể từ

tháng 8/2024 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[4]. Về tài sản chung: Anh Trần Quốc Hưng và chị Phạm Thị Thùy Trang tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Trần Quốc Hưng và chị Phạm Thị Thùy Trang không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Phạm Thị Thùy Trang tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc Hưng và chị Phạm Thị Thùy Trang

- Về con chung*:* Anh Trần Quốc Hưng và chị Phạm Thị Thùy Trang có 01 con chung là cháu Trần Đức Huy, sinh ngày 27/09/2018.

Giao cháu Trần Đức Huy cho anh Trần Quốc Hưng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Phạm Thị Thùy Trang có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)/*tháng, kể từ tháng 8/2024 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị Phạm Thị Thùy Trang có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Trần Quốc Hưng và chị Phạm Thị Thùy Trang tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Thùy Trang phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0030354 ngày 22/07/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thu Phương